

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT  
HOA NGHIÊM

QUYỂN 26

Phẩm 22: MƯỜI ĐỊA (Phần 4)

*Vua Tha hóa tự tại  
Bồ-tát và chư Thiên  
Nghe nói các hạnh trên  
Lòng đều rất vui mừng  
Mưa hương hoa thượng diệu  
Anh lạc, cờ, lọng báu  
Ngọc ma-ni tốt đẹp  
Tung cùng Phật, đại chúng  
Thiên nữ ở không trung  
Tấu đủ loại âm nhạc  
Cúng dường Đức Thế Tôn  
Cùng những vị Bồ-tát  
Tiếng vi diệu đồng thanh  
Ca tụng công đức Phật:  
Đấng Tuệ thông tất cả  
Tối tôn trong chúng sinh  
Vì thương xót thế gian  
Hiện những sức thần thông  
Hương hoa và châu báu  
Đều lên tiếng như vậy  
Ở trong một hạt bụi  
Hiện ra na-do-tha  
Những vị Phật không lường  
Nói pháp ở trong đó  
Ở trong một hạt bụi  
Hiện ra vô lượng Phật  
Núi Tu-di Kim cang  
Mà thế gian chẳng chật  
Ở trong một hạt bụi  
Hiện có ba đường ác  
A-tu-la, Thiên, nhân  
Các loại chịu nghiệp báo  
Trong nước các Thế Tôn  
Nghe các tiếng của Phật  
Chuyển vô thượng pháp luân*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Ứng theo lòng chúng sinh  
Trong các cõi của Phật  
Đủ loại thân chúng sinh  
Tùy chúng sinh tướng cõi  
Thị hiện đủ loại thân  
Tất cả các trời, người  
Tất cả đều dừng lại  
Trước tiên, Phật quan sát  
Sau nói pháp cho nghe  
Chúng sinh thấy rõ ràng  
Nước Phật trong hạt bụi  
Cũng thấy cõi mênh mộng  
Là do uy thần Phật  
Như vậy, Phật hiện ra  
Đủ thứ thân thông lực  
Nếu vì chúng sinh nói  
Việc đó chẳng thể cùng  
Dùng âm vì diệu đó  
Mà khen ngợi Thế Tôn  
Lòng đều rất hoan hỷ  
Im lặng chiêm ngưỡng Phật  
Bồ-tát Giải Thoát Nguyệt  
Thỉnh Kim Cang Tạng rằng:  
“Nguyện xin Phật tử nói  
Pháp tu Địa thứ tám.”*

Bồ-tát Kim Cang Tạng nói:

–Này Phật tử! Đại Bồ-tát đã tu tập Địa thứ bảy bằng tuệ hạnh phương tiện đạo tịnh, tập hợp hết các pháp trợ đạo, đủ đại nguyện lực, được sự hộ trì của thần lực chư Phật thì tự được sức căn lành, thường nghĩ thuận theo năng lực của Như Lai, sự không sợ pháp bất cộng. Trực tâm, thâm tâm thanh tịnh; thành tựu phước đức trí tuệ, đại Từ, đại Bi chẳng bỏ chúng sinh; tu hành vô số trí đạo, vào các pháp xưa nay không sinh, không khởi, không tướng, không thành, không hoại, không đến, không đi, không đầu, không giữa, không cuối; vào trí của Như Lai. Tất cả tâm, ý, thức, nhớ tưởng, phân biệt không chỗ tham trước, tất cả các pháp như tánh hư không. Đó gọi là Bồ-tát được Vô sinh pháp nhãn, vào Địa thứ tám.

Vào địa Bất động thì gọi là Bồ-tát thâm hạnh. Tất cả thế gian chẳng thể đo lường được hạnh đó. Nó lia tất cả các tướng, lia tất cả các tướng, tất cả tham trước... Tất cả Thanh văn, Bích-chi-phật, chẳng thể phá hoại được. Nó sâu lớn xa lia mà hiện ở trước. Ví như Tỳ-kheo được thần thông tâm được tự tại, thứ lớp vào Diệt tận định; tất cả sự động tâm, nhớ nghĩ đều bị tận diệt hết.

Bồ-tát cũng vậy, Bồ-tát trụ ở Địa này thì những mong cầu phương tiện bằng thân, khẩu, ý nghiệp đều tự diệt hết, trụ ở địa Viễn ly. Như người trong mơ muốn qua nước sâu, phát sinh sự cố gắng thi hành phương tiện lớn. Trong khi vượt qua thì bỗng nhiên thức dậy, thì đối với sự việc phương tiện tâm đều buông bỏ hết.

Bồ-tát cũng như vậy, từ lúc ban đầu đến nay phát khởi đại tinh tấn tu tập đạo

hạnh, đến địa Bất động thì tất cả xả bỏ, tất cả chẳng tu hành theo hai tâm, những điều nghĩ tưởng chẳng còn xuất hiện. Ví như người sinh vào cõi Phạm thì phiền não cõi Dục chẳng còn xuất hiện. Bồ-tát cũng như vậy, trụ ở địa Bất động tất cả các ý thức của tâm chẳng còn hiện hữu. Thậm chí tâm Phạt, tâm Bồ-tát, tâm Niết-bàn còn chẳng hiện hữu huống chi là sẽ phát sinh những tâm thế gian.

Này Phạt tử! Bồ-tát đó thuận theo Địa này là do bản nguyện lực. Lại nữa, chư Phật vì Bồ-tát mà hiện thân ở trong dòng nước pháp của các Địa đem cho trí tuệ của Như Lai làm nhân duyên cho họ. Các Đức Phật đều nói lời này:

–Hay thay, hay thay! Ông được nhần đệ nhất này là thuận tất cả Phật pháp. Này thiện nam! Ta có mười Lực, bốn pháp Không sợ, mười tám pháp Bất cộng. Nay, ông chưa được thì sẽ được! Vậy nên, ông hãy thêm tinh tấn, chớ bỏ pháp môn nhần này.

Này thiện nam! Ông đã được giải thoát đệ nhất tịch diệt sâu xa này, còn tất cả phàm phu thì còn xa pháp tịch diệt, thường bị giác quán phiền não làm hại. Ông phải thương xót tất cả chúng sinh này.

Lại nữa, này thiện nam! Ông nghĩ đến bản nguyện của mình là muốn lợi ích chúng sinh, muốn được trí tuệ môn chẳng thể nghĩ bàn.

Lại nữa, này thiện nam! Tất cả pháp tánh, tất cả pháp tướng, dù có Phật hay không Phật vẫn thường trụ chẳng khác. Tất cả Như Lai chẳng do được pháp này mà gọi là Phật; Thanh văn, Bích-chi-phật cũng được pháp tịch diệt không phân biệt này.

Này thiện nam! Ông xem chúng ta thân tướng thanh tịnh không lường, hào quang không lường, âm thanh không lường. Ông nên phát sinh những việc như vậy.

Lại nữa, này thiện nam tử! Ông vừa được một phát minh này, đó là tất cả pháp tịch diệt không có phân biệt. Sự chứng đắc của chúng ta thật vô lượng, vô biên, ông nên tinh cần đạt được những pháp này!

Này thiện nam! Mười phương có không lường đất nước, không lường chúng sinh, không lường những pháp sai biệt... Ông nên thông đạt như thật việc đó, thuận theo trí như thế. Bồ-tát, chư Phật cho vô lượng, vô biên nhân duyên để phát sinh môn trí tuệ như thế... Do vô lượng môn này nên Bồ-tát đó có thể phát sinh vô lượng nghiệp trí và đều thành tựu hết.

Này các Phật tử! Nếu chư Phật chẳng cho Bồ-tát phát sinh môn trí tuệ thì Bồ-tát đó sẽ chứng lấy Niết-bàn, xả bỏ việc lợi ích cho tất cả chúng sinh. Nhờ chư Phật làm cho chúng sinh vô lượng, vô biên trí tuệ môn này ở trong một niệm có thể sinh ra trí tuệ mà so với từ Sơ địa cho đến Thất địa, trăm phần chẳng bằng một; vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ phần chẳng bằng một..., cho đến dùng tính toán, thí dụ cũng chẳng sánh kịp. Vì sao? Trước tiên là do thân tu tập, gom thu công đức, nay ở trong địa này được vô lượng thân tu Bồ-tát đạo. Do vô lượng âm thanh, vô lượng trí tuệ, vô lượng chỗ sinh, vô lượng đất nước thanh tịnh, vô lượng giáo hóa chúng sinh, cúng dường, cung cấp, hầu hạ vô lượng chư Phật, thuận theo vô lượng Phật pháp, vô lượng năng lực thần thông, vô lượng đại hội khác nhau; vô lượng nghiệp thân, miệng, ý; gom tất cả sự hành đạo của Bồ-tát, do pháp bất động vậy.

Này Phật tử! Như người ngồi thuyền đi qua biển cả. Chưa đến biển cả thì dùng nhiều công sức vào biển thì nhờ sức gió nên không còn gian nan trở ngại nữa. Đi một ngày hơn tất cả công sức ban đầu, trong trăm ngàn năm đi chẳng thể bì kịp. Bồ-tát cũng như vậy, gom lại nhiều căn lành, lên thuyền Đại thừa vào biển đại trí tuệ của Bồ-tát tu hành chẳng bỏ ra công sức mà có thể gần gũi tất cả trí tuệ của chư Phật. Sánh với sự tu

hành trước hoặc một kiếp, hoặc trăm ngàn vạn ức kiếp đã chẳng thể bì kịp.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát đến Địa thứ tám thì từ đại phương tiện tuệ sinh ra không tâm vô công dụng. Tại đạo Bồ-tát, tư duy thế lực trí tuệ của chư Phật mà biết thế giới sinh, thế giới diệt, thế giới thành; thế giới hoại. Biết do nhân duyên nghiệp gì gom lại nên thế giới thành, biết do nhân duyên nghiệp gì diệt nên thế giới hoại. Bồ-tát đó biết tánh đất, nước, lửa, gió, tướng nhỏ, tướng vừa, tướng vô lượng, tướng khác nhau, tướng vi trần nhỏ, biết tướng khác nhau của vi trần. Sự sai khác của vi trần có trong một thế giới, Bồ-tát đều có thể biết hết. Biết bảo vật nhiều như ngấn ăy vi trần, thân chúng sinh nhiều như ngấn ăy vi trần, biết sự sai biệt về vi trần của vạn vật trong thế giới. Phân biệt chúng sinh thân lớn thân nhỏ do bao nhiêu vi trần thành; thân địa ngục, thân ngựa quỳ, thân súc sinh do bao nhiêu vi trần thành; thân A-tu-la, thân trời do bao nhiêu vi trần thành... Bồ-tát đều biết rõ hết.

Bồ-tát đó từ trí phân biệt vi trần như vậy thì biết Dục, Sắc, Vô sắc giới thành bại; biết Dục, Sắc, Vô sắc giới về tướng nhỏ, tướng vừa, tướng vô lượng; biết tướng sai khác Dục, Sắc, Vô sắc giới. Biết ba cõi khác nhau như vậy thì gọi là Bồ-tát giao hóa chúng sinh bằng trí sáng suốt phân biệt. Bồ-tát giỏi phân biệt thân chúng sinh, giỏi quán sát chỗ sinh, theo chỗ chúng sinh, theo thân của chúng sinh để vì chúng mà thọ thân.

Bồ-tát đó hiện thân đầy khắp tam thiên đại thiên thế giới, tùy theo thân của chúng sinh mỗi mỗi đều sai khác. Ví như mặt trời mặt trăng ở tất cả những chỗ có nước đều hiện hình dáng trong đó. Hoặc hai hoặc ba... cho đến vô lượng, vô biên chẳng thể nghĩ bàn. Chẳng thể nói tam thiên đại thiên thế giới, thân Bồ-tát ở khắp trong đó, Bồ-tát tùy theo sự sai khác của thân chúng sinh mà vì chúng thọ thân.

Bồ-tát thành tựu trí tuệ như vậy, ở một thế giới, thân chẳng lay động..., cho đến ở chẳng thể nói thế giới chư Phật, tùy theo thân chúng sinh, tùy theo sự tin thích của chúng. Ở các đại hội của Đức Phật mà hiện hình dáng của thân. Nếu ở trong Sa-môn thì hiện hình Sa-môn. Ở trong Bà-la-môn thì hiện hình Bà-la-môn. Ở trong dòng Sát-lợi thì hiện hình Sát-đế-lợi. Ở trong Cư sĩ thì hiện hình Cư sĩ. Ở trong Tứ Thiên vương, trong Đế Thích, trong Ma, trong Phạm thiên... thì thị hiện hình... Phạm thiên... cho đến ở trong trời A-ca-ni-sắc thì hiện hình A-ca-ni-sắc. Dùng để độ Thanh văn thừa thì hiện hình Thanh văn. Dùng để độ Bích-chi-phật thì hiện hình Bích-chi-phật. Dùng để độ Bồ-tát thừa thì hiện hình Bồ-tát. Dùng để độ Phật thân thì hiện hình Phật thân. Sở dĩ có nhiều chẳng thể nói trong các nước Phật, Bồ-tát tùy theo thân chúng sinh tin ưa sai khác để hiện, vì chúng thọ thân mà thật đã xa lìa thân tướng khác nhau thường trụ ở bình đẳng.

Bồ-tát đó biết thân chúng sinh, biết thân đất nước, biết thân nghiệp báo, biết thân Thanh văn, biết thân Bích-chi-phật, biết thân Bồ-tát, biết thân Như Lai, biết thân trí, biết thân pháp, biết thân hư không. Bồ-tát đó biết sự ưa thích trong thâm tâm của chúng sinh như vậy rồi thì hoặc ở thân chúng sinh tạo ra thân mình. Hoặc ở thân chúng sinh tạo ra thân đất nước, thân nghiệp báo, thân Thanh văn, thân Bích-chi-phật, thân Bồ-tát, thân Như Lai, thân trí, thân pháp, thân hư không. Hoặc ở thân đất nước tạo ra thân mình, thân nghiệp báo cho đến thân hư không. Hoặc ở thân nghiệp báo tạo ra thân mình cho đến thân hư không. Hoặc ở thân mình tạo ra thân chúng sinh, thân đất nước, thân nghiệp báo, thân Thanh văn, thân Bích-chi-phật, thân Bồ-tát, thân Như Lai, thân trí, thân pháp, thân hư không. Bồ-tát đó biết chúng sinh huân tập nghiệp thân, báo thân, phiền não thân, sắc thân, vô sắc thân. Biết các đất nước Phật, tướng lớn, tướng nhỏ, tướng không lường, tướng cấu, tướng tịnh, tướng rộng, tướng nghiêng ngã, tướng bằng phẳng, tướng

vuông tròn, tướng sai biệt, Bồ-tát đó biết thân nghiệp báo là giả danh sai khác, thân Thanh văn là giả danh sai khác, thân Bích-chi-phật là giả danh sai khác, thân Bồ-tát là giả danh sai khác.

Bồ-tát đó biết thân Như Lai, thân Bồ-tát, thân nguyện, thân hóa, thân trụ trì, thân tướng tốt trang nghiêm, thân thế lực, thân như ý, thân phước đức, thân trí, thân pháp.

Bồ-tát đó biết thân trí giỏi phân biệt như thật, biết thân pháp bình đẳng tướng chẳng hoại, biết thân hư không với tướng không lường, tướng cùng khắp, tướng vô hình.

Bồ-tát đó biết các thân sinh ra như vậy thì được mạng tự tại, tâm tự tại, của cải tự tại, nghiệp tự tại, sinh tự tại, nguyện tự tại, tín giải tự tại, như ý tự tại, trí tự tại, pháp tự tại.

Bồ-tát đó được mười tự tại là người trí chẳng thể nghĩ bàn, người trí không lường, người trí rộng, người trí chẳng thể hoại. Bồ-tát theo trí tuệ như vậy rốt ráo thường khởi lên nghiệp thân, nghiệp miệng, nghiệp ý vô tội. Nghiệp thân theo trí hành, nghiệp miệng theo trí hành, nghiệp ý theo trí hành thì Bát-nhã ba-la-mật tăng lên, lấy đại Bi làm đầu, giỏi tu phương tiện, giỏi khởi các nguyện, được sự hộ trì tốt của thần thông chư Phật, thường chẳng bỏ trí lợi ích cho chúng sinh, biết hết sự sai biệt trong vô biên thế giới. Nói tóm lại, Bồ-tát trụ ở địa Bất động thì hành động của thân, miệng, ý đều có thể huân tập tất cả Phật pháp.

Bồ-tát đó trụ ở địa này thì lia tất cả phiền não nên giỏi trụ ở lực tịnh tâm; lòng thường chẳng lia khỏi đạo nên giỏi trụ ở lực thâm tâm, chẳng xả bỏ chúng sinh nên giỏi trụ ở lực đại Bi; cứu tất cả thế gian nên giỏi ở lực đại Từ, chẳng quên pháp đã nghe nên giỏi ở lực Đà-la-ni, phân biệt quán sát tất cả Phật pháp nên giỏi trụ ở tất cả lực giới thuyết; đi vô biên thế giới sai biệt nên giỏi ở lực thần thông; chẳng bỏ tất cả hành động của Bồ-tát nên giỏi trụ ở lực nguyện; tu tập tất cả Phật pháp nên giỏi trụ ở Lực ba-la-mật, giỏi sinh Nhất thiết chủng trí nên giỏi trụ ở lực Như Lai.

Bồ-tát đó được trí lực như vậy nên hiện ra tất cả hành động không có lỗi lầm.

Này các Phật tử! Địa này của Bồ-tát chẳng thể hư hoại nên gọi là Bất động địa. Trí tuệ chẳng chuyển nên gọi là Bất chuyển địa. Tất cả thế gian chẳng thể lường biết được nên gọi là Uy đức địa. Không còn sắc dục nên gọi là Đồng chân địa. Thọ sinh theo ý nên gọi là Tự tại địa. Lại chẳng còn làm nên gọi là Thành địa. Quyết định biết nên gọi là Cứu cánh địa. Phát hoàn toàn đại nguyện nên gọi là Biến hóa địa. Chẳng thể hoại nên gọi là Trụ trì địa. Đã tu hành căn lành từ trước nên gọi là Vô công lực địa.

Bồ-tát được trí tuệ như vậy thì gọi là vào cảnh giới Phật, gọi là sự chiếu sáng của công đức Phật, gọi là theo uy nghi Phật, đi đường hướng về Phật pháp; thường được hộ trì của thần lực chư Phật, thường được sự nghinh đón của bốn vua trời, Thích Đề-hoàn Nhân, các Phạm vương..., thần Kim cang Mật Tích thường theo thị vệ.

Bồ-tát đó có thể giỏi sinh ra các thiên Tam-muội, có thể làm ra vô lượng những thân sai khác. Ở trong những thân đều có thế lực, được năng lực đại quả báo thần thông. Ở trong vô biên Tam-muội được tự tại. Có thể được thọ ký vô lượng, tùy theo chỗ chúng sinh mà thị hiện thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bồ-tát đó được vào đại trí tuệ như vậy thì giỏi thông đạt các pháp, thường phóng ra ánh sáng đại trí vượt qua các cõi trong pháp giới không bị ngại, giỏi biết các cõi sai khác của thế giới, có thể hiện bày tất cả các công đức theo ý tự tại, hiểu rõ đời trước đời sau, có thể bằng trí đi vào cảnh giới ma để giáo hóa, vào cảnh giới hành của Như Lai, có thể ở vô biên thế giới hành đạo Bồ-tát. Do chẳng còn chuyển đổi tướng nên địa

này có tên là Bất động.

Này Phật tử! Bồ-tát ở tại địa Bất động thì giới phát sinh năng lực Thiên định nên thường thấy vô biên những Đức Phật, chẳng bỏ việc cúng dường cung cấp các Đức Phật. Ở trong mỗi kiếp, mỗi một thế giới, số Đức Phật nhiều trăm ngàn vạn ức na-do-tha vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ, Bồ-tát đó đều cung kính, cúng dường tôn trọng, khen ngợi đức Phật, theo các Đức Thế nhận các pháp minh của các thế giới sai biệt.

Bồ-tát đó đi sâu vào Pháp tạng của Như Lai, hỏi việc sai biệt của thế giới và việc không thể cùng tận thì cho đến trăm ngàn vạn ức kiếp chẳng thể nói hết.

Lại nữa, các căn lành trở nên sáng suốt hơn. Ví như vàng ròng xen lẫn vào các báu làm chuỗi ngọc đeo của vua Chuyển luân mà tất cả nhân dân không thể đoạt được. Đại Bồ-tát cũng như vậy, trụ ở địa Bất động căn lành trở nên thanh tịnh thì tất cả Thanh văn, Bích-chi-phật..., cho đến Bồ-tát ở Địa thứ bảy đã chẳng thể hoại được. Bồ-tát trụ ở Địa đó, do có trí giới phân biệt nên ánh sáng trí tuệ diệt trừ tất cả nhiệt não của chúng sinh.

Ví như vua trời Đại Phạm chủ của một ngàn thế giới, có thể ở trong một lúc ban bố lòng Từ đầy cả ngàn thế giới, cũng có thể phóng ánh sáng soi khắp trong đó. Đại Bồ-tát cũng như vậy, trụ ở địa Bất động có thể phóng ánh sáng của thân soi khắp thế giới nhiều như số vi trần của mười vạn cõi Phật, diệt trừ những nhiệt não của chúng sinh, khiến được mát mẻ.

Này các Phật tử! Đó gọi là lược nói về Bất động địa thứ tám của Bồ-tát. Còn nếu nói rộng thì nói đến vô lượng ức kiếp cũng chẳng thể hết được.

Bồ-tát trụ ở Địa đó, phần nhiều được làm vua trời Đại phạm, làm chủ cả ngàn thế giới, các căn thông minh. Giảng cho các chúng sinh, Thanh văn, Bích-chi-phật, Bồ-tát về đạo Ba-la-mật, không có cùng tận, giảng nói về thế giới sai biệt không thể hoại. Làm các nghiệp lành như Bố thí, Ái ngữ, Lợi hành, Đồng sự đều chẳng lìa niệm Phật, chẳng lìa niệm pháp, cho đến chẳng lìa niệm Nhất thiết chủng trí. Bồ-tát đó thường phát sinh ý nghĩ: “Đối với chúng sinh ta sẽ làm người đứng đầu, làm kẻ thắng hơn, cho đến đối với tất cả chúng sinh, ta làm người y chỉ.”

Bồ-tát đó nếu muốn chuyên cần tu hành tinh tấn thì ở trong giây lát được Tam-muội nhiều như số vi trần của trăm vạn tam thiên đại thiên thế giới..., cho đến có thể thị hiện Bồ-tát nhiều như số vi trần của trăm vạn tam thiên đại thiên thế giới để làm quyến thuộc. Nếu Bồ-tát dùng nguyện lực, thần thông tự tại thì có thể hơn số đó, mà hằng trăm ngàn vạn ức kiếp chẳng thể tính được.

Khi ấy, Bồ-tát Kim Cang Tạng muốn một lần nữa làm sáng tỏ ý nghĩa này, nói kệ khen rằng:

*Bồ-tát Địa thứ bảy  
Tuệ phương tiện đã tịnh  
Tập hợp pháp trợ đạo  
Vào năng lực đại nguyện  
Thần lực chư Phật hộ  
Đều thành tựu căn lành  
Cầu đến trí tuệ thắng  
Địa thứ tám vào trong  
Giới gom được phước tuệ  
Mà có đại Từ bi  
Lìa những tâm hữu hạn*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lòng đồng như hư không  
Như đã nói trong pháp  
Được định lực trong tâm  
Như vậy được tịch diệt  
Nhẫn vi diệu vô sinh  
Các pháp từ xưa nay  
Không khởi cũng không sinh  
Không có thành vô tướng  
Nghĩa đến, đi cũng không  
Đầu, giữa, cuối các pháp  
Không phân biệt như vậy  
Không có tâm, ý, nghiệp  
Đồng như là hư không  
Thành tựu nhẫn như vậy  
Các hí luận cũng không  
Thì được địa Bất động  
Hành thậm thâm tịch diệt  
Tất cả những thế gian  
Chẳng thể đo lường được  
Tất cả các tâm tướng  
Đều đã tận diệt xong.  
Bồ-tát trụ Địa đó  
Tâm thức không phân biệt  
Như vào định diệt tận  
Ưc niệm tưởng chẳng còn  
Giống như người trong mộng  
Muốn tìm cách qua sông  
Thức dậy ý hết muốn  
Không còn tìm cách nữa  
Đã được pháp nhẫn đó  
Diệt tan các niệm tưởng  
Như sinh ở trời Phạm  
Không nào phiền Dục giới  
Do lực bản nguyện giúp  
Và Phật đang dẫn đường  
Như vậy, Nhẫn đệ nhất  
Là chức vị chư Phật  
Chúng ta trí lực sâu  
Pháp bất cộng không sợ  
Ông chưa được điều này  
Phải thêm siêng tinh tấn  
Ông tuy được diệt tan  
Tất cả lửa phiền não  
Phải quán các thế gian  
Phiền não thường rục rạc

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phải nghĩ đến nguyện mình  
Muốn lợi cho chúng sinh  
Các pháp biết khắp cùng  
Rộng độ cho tất cả  
Tánh, tướng pháp chân thật  
Thường trụ không thay đổi  
Điều này Nhị thừa thông  
Mà chẳng gọi là Phật  
Phải được trí sâu xa  
Vi diệu và vô ngại  
Ba đời đều thông đạt  
Mới được gọi là Phật  
Là Đấng không ai bằng  
Trời, người đều cung kính  
Mở cho họ cửa trí  
Khiến vào với Phật pháp  
Thành tựu được vô biên  
Vô lượng diệu trí tuệ  
Các pháp trước đã làm  
Chẳng bằng nay một niệm  
Như vậy, Bồ-tát thành  
Địa diệu trí tuệ xong  
Thì ở trong một niệm  
Thân ở khắp mười phương  
Vào cửa trí tuệ đó  
Hành đạo không ngăn ngại  
Như đi ở trong biển  
Nhờ sức của gió lớn  
Không cầu phải dụng tâm  
Chỉ ở tại nghiệp trí  
Quán thế giới mười phương  
Thành, hoại và tồn tại  
Biết một phần bốn đại  
Cùng biết những khác nhau  
Nhỏ, vừa và không lường  
Đủ thứ tiếng sai khác  
Hay biết số vi trần  
Cả ba ngàn thế giới  
Cũng biết chúng sinh thân  
Nhiều như bụi bốn đại  
Thân chư Thiên các báu  
Nhiều như bụi khác nhau  
Biết rõ hết khắp cùng  
Việc khác cũng biết vậy  
Nhờ trí tuệ nhân duyên



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lòng trở nên nhu hòa  
Vì lợi ích chúng sinh  
Hiện thân khắp thế giới  
Hay ở thân chúng sinh  
Tự hiện là thân mình  
Và dùng các cõi Phật  
Và các loại thân khác  
Như nhật nguyệt trên không  
Ảnh hiện các chỗ nước  
Cũng như vậy Bồ-tát  
Đầy khắp cõi ba ngàn  
Thường trụ ở Pháp thân  
Sáng ngời chẳng di động  
Ở tâm tịnh chúng sinh  
Đều hiện thân tướng ấy  
Theo ưa thích trong lòng  
Vì thọ sinh mà hiện  
Ở các hội trời, người  
Đều hiện ra thân ấy  
Bồ-tát với nhân duyên  
Tự tại trong hòa hợp  
Cho đến tùy ý mong  
Vì họ hiện thân Phật  
Thân đất nước, chúng sinh  
Thân Hiền thánh, nghiệp báo  
Thân trí cùng Pháp thân  
Biết đều đồng bình đẳng  
Do nhân duyên đó nên  
Được thần thông như ý  
Vì khiến đời vui mừng  
Mà hiện thân đủ loại  
Hay được mười thứ trí  
Diệu tự tại vô cùng  
Hành động theo trí hạnh  
Thuận với tâm Từ bi  
Các pháp của chư Phật  
Đều hay giỏi tu hành  
Sống trong ba tịnh giới  
Vững như núi Tu-di  
Hay được mười thứ Lực  
Của bậc Đại Bồ-tát  
Tất cả các chúng ma  
Đều chẳng thể lay chuyển  
Được chư Phật bảo hộ  
Thích, Phạm đều kính lễ

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Thần Mật Tích Kim cang  
Thường theo để thị vệ  
Bồ-tát được Địa đố  
Công đức không có lường  
Trăm ngàn vạn ức kiếp  
Nói cũng chẳng thể cùng  
Thân cận vô số Phật  
Tặng thêm các căn lành  
Như vàng ròng xen báu  
Chuỗi ngọc vua trang nghiêm  
Bồ-tát tại Địa đố  
Thường làm Đại Phạm vương  
Thống lãnh ngàn đất nước  
Công đức không có lường  
Đem ba thừa giáo hóa  
Mà không có tận cùng  
Lòng từ sáng soi khắp  
Diệt những nóng phiền não  
Hay ở trong khoảnh khắc  
Được những Tam-muội thiền  
Bằng số bụi trăm vạn  
Cả ba ngàn thế giới  
Hay thấy Phật mười phương  
Số lượng cũng như vậy  
Nếu dùng thêm nguyện lực  
Thì không lường số ấy  
Hôm nay lược nói xong  
Diệu tướng Địa thứ tám  
Nếu diễn nói rộng hơn  
Ngàn ức kiếp chẳng hết.*

### M

Địa thứ chín:

*Khi Phật tử tuyên dương  
Diệu nghĩa Địa thứ tám  
Do thần lực Phật nên  
Chấn động vô lượng nước  
Mọi thân trí phát sinh  
Vô lượng sáng vi diệu  
Soi khắp cõi mười phương  
Chúng sinh được an lạc  
Trăm ngàn vạn Bồ-tát  
Trụ ở giữa hư không  
Bày vật đẹp cúng dường  
Mà chư Thiên không có*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tự tại, Đại Phạm thiên  
Và cùng vua Tha hóa  
Bày vật cúng, vui mừng  
Công đức Phật mệnh mông  
Ngàn vạn những Thiên nữ  
Đều cung kính vui mừng  
Đồng dùng âm vi diệu  
Công đức Phật ngợi khen.  
Do thần lực Phật nên  
Sinh diệu pháp như vậy  
Tịch diệt giới tu hành  
Nên không có tâm ác  
Đều ở nơi Địa ấy  
Hạnh Bồ-tát khéo hành  
Vì lợi ích thế gian  
Nên đi khắp mười phương  
Dạy mọi người Phật đạo  
Lòng không ngại hư không  
Thần lực các Bồ-tát  
Vật thượng diệu cúng dường  
Hơn người, trời mười phương  
Do phước đức nên có  
Con Phật, người và trí  
Vì chúng hiện lực Phật  
Ở một nước chẳng rời  
Mà hiện khắp nơi nơi  
Lợi ích cho thế gian  
Như trăng tròn trong sáng  
Diệt tất cả âm thanh  
Ngôn ngữ, những tưởng niệm  
Mà dùng những âm thanh  
Nói pháp như tiếng vang.  
Nếu chúng sinh hạ liệt  
Tâm chúng bị chìm đắm  
Thì bày Thanh văn đạo  
Khiến ra khỏi khổ đau  
Nếu lại có chúng sinh  
Thiếu các căn lành lợi  
Ưa thích pháp nhân duyên  
Thì nói Bích-chi-phật  
Nếu người căn thông suốt  
Lợi ích cho chúng sinh  
Có tâm đại Từ bi  
Thì nói đạo Bồ-tát  
Nếu người tâm vô thượng

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Quyết định ưa việc lớn  
Thì thị hiện thân Phật  
Nói Phật pháp không lường,  
Ví như nhà ảo thuật  
Bày đủ thứ thân hình  
Các thân tướng như vậy  
Đều không có thật chân.  
Như vậy các Phật tử  
Giỏi biết thuật trí tuệ  
Hay bày tất cả hành  
Tâm lừa khỏi có, không  
Ngàn vạn các Thiên nữ  
Đồng dùng âm vi diệu  
Khen ngợi như vậy xong  
Im lặng chiêm ngưỡng Phật.  
Giải Thoát Nguyên nói rằng:  
“Phật tử, đại hội tịnh  
Một lòng nguyện lắng nghe  
Thực hành Địa thứ tám.”*

Bồ-tát Kim Cang Tạng nói:

–Này Phật tử! Đại Bồ-tát dùng vô lượng trí tuệ như vậy khéo quan sát Phật đạo để muốn cầu đạt được tịch diệt giải thoát. Muốn cầu đạt được tư duy trí tuệ Như Lai. Muốn vào Pháp tạng thâm mật của Đức Như Lai. Muốn quan sát chẳng thể nghĩ bàn đại trí tuệ. Muốn quan sát Đà-la-ni Tam-muội. Muốn cho thanh tịnh nữa, muốn cho thần thông quảng đại, muốn phân biệt sự sai khác của thế giới, tu các Phật lực, bốn điều không sợ, pháp Bất cộng, không ai có thể phá hoại được. Muốn thuận theo lực chuyển pháp luân của chư Phật mà tu hành; muốn chẳng bỏ đại Bi đại nguyện đã thọ. Bồ-tát tư duy như vậy thì được vào đệ Cửu địa.

Bồ-tát trụ ở Địa này thì biết đúng như thật pháp hành thiện, bất thiện, vô ký; biết pháp hành hữu lậu, vô lậu; biết pháp hành thế gian, xuất thế gian; biết pháp hành suy nghĩ, không thể suy nghĩ; biết pháp hành định, bất định; biết pháp hành Thanh văn, Bích-chi-phật; biết pháp hành Bồ-tát đạo, biết pháp hành Như Lai địa; biết pháp hành hữu vi, vô vi... Thuận theo trí như vậy thì Bồ-tát biết các hành sự khó của thực tâm Bồ-đề phiền não, nghiệp, các căn, dục, tánh, trực tâm, sử tâm, sinh, tập khí, ba tụ khác nhau.

Bồ-tát còn biết những tướng tâm sai biệt của chúng sinh, tướng tâm trang nghiêm thế gian, tướng tâm thay đổi nhanh, tướng tâm hoại, không hoại; tướng tâm vô hình, tướng tâm vô biên tự tại, tướng tâm thanh tịnh sai biệt, tướng tâm cấu, vô cấu; tướng tâm trói mở, tướng tâm đối trá hay ngay thẳng, tướng tâm theo đạo... đều biết đúng như thật.

Bồ-tát đó biết tướng sâu, tướng cạn của phiền não. Biết tướng thân cận, tướng không xa lìa của tâm; biết tướng sử triển sai biệt; biết tướng tương ứng, bất tương ứng với tâm đó tùy theo lúc sinh mà được tướng quả báo; biết tướng sai biệt trong ba cõi; biết tướng ái si kiến vào sâu như tên bắn; biết tướng trọng tội của kiêu mạn si; biết tướng không gián đoạn của nhân duyên ba nghiệp; cho đến biết như thật tướng hoại

động sai khác của tám muôn bốn ngàn phiền não.

Bồ-tát đó biết tướng của nghiệp thiện, bất thiện, vô ký; biết tướng phân biệt, chẳng phân biệt; tướng tùy theo tâm, tướng chẳng xa lìa của tâm, tướng tự nhiên tận, tướng hành đạo tận, tướng tập hợp các loại, tướng chẳng mất quả báo, tướng thứ đệ, tướng quả báo có, tướng quả báo không, tướng quả báo hắc hắc, tướng quả báo bạch bạch, tướng quả báo hắc bạch hắc bạch, tướng nghiệp có thể tận phi hắc phi bạch.

Bồ-tát đó biết tướng nghiệp phát sinh, tướng nghiệp sai biệt, biết tướng vô lượng số nhân duyên sinh khởi nghiệp, biết tướng nghiệp thế gian, nghiệp xuất thế gian sai biệt, tướng hiện báo, tướng sinh báo, tướng hậu báo, tướng theo các thừa định, tướng bất định..., cho đến biết như thật tám muôn bốn ngàn những tướng nghiệp sai biệt.

Bồ-tát đó biết tướng sai biệt của các căn thượng, trung, hạ; biết tướng dị biệt, chẳng dị biệt của đời trước, đời sau; biết tướng thượng, trung, hạ; biết tướng tùy theo phiền não, tướng không lìa; biết tướng tùy theo các định, tướng bất định, tướng thuần thực, tướng chưa thuần thực, tướng theo căn chuyển, tướng dễ hoại, tướng nắm giữ vững, tướng tăng thượng, tướng chẳng thể hoại, tướng chuyển, tướng chẳng chuyển, tướng sai biệt ba đời, tướng từ lâu xa cộng sinh khác nhau..., cho đến biết như thật tám muôn bốn ngàn tướng sai biệt của các căn.

Bồ-tát đó biết tướng sai biệt của các dục. Bồ-tát đó biết tướng sai biệt căn các tánh hạ, trung, thượng..., cho đến biết như thật tám muôn bốn ngàn tướng sai biệt của các tánh.

Bồ-tát đó biết tướng sai biệt của trực tâm hạ, trung, thượng..., cho đến biết như thật tám muôn bốn ngàn tướng sai biệt của trực tâm.

Bồ-tát đó biết tướng các kết sử cộng tâm sinh, không cộng tâm sinh; tâm tương ứng, tâm không tương ứng từ vô thủy đến nay nào hại chúng sinh cùng với tướng tất cả thiện định giải thoát thân thông. Biết tướng trói buộc của ba cõi, tướng vô lượng tâm chẳng hiện hữu, tướng mở cửa phiền não, tướng chẳng biết đối trị, tướng không thực có, tướng mở pháp môn của bất luận Thánh đạo nào..., đều biết như thật.

Bồ-tát đó biết tướng các đường sinh sai biệt như là địa ngục, súc sinh, ngạ quỷ, A-tu-la, người, trời, cõi Sắc, cõi Vô sắc, cõi Hữu tướng, cõi Vô tướng... sai khác. Nghiệp là ruộng, ái là nước, vô minh là mái che, thức là hạt giống, thân sau là cây mầm, danh sắc cộng sinh chẳng lìa nhau, si ái nối tiếp nhau; tham sống, ưa hoạt động, dục ái, chẳng ưa Niết-bàn; tướng ba cõi sai biệt nối tiếp nhau, đều biết như thật.

Bồ-tát đó biết các tập khí có phát khởi, chẳng phát khởi. Tùy chỗ sinh mà có tập khí. Tùy nghiệp của chúng sinh mà có tập khí; tùy nghiệp phiền não mà có tập khí; thiện, ác, vô ký có tập khí; ly dục có tập khí. Tùy thân sau có tập khí, thứ lớp đều tùy theo các cảnh giới mà có tập khí. Đã lâu chẳng gián đoạn, giữ nghiệp phiền não, muốn xa lìa thì không có pháp... Bồ-tát đều biết như thật.

Bồ-tát đó biết tướng định, chẳng định của chúng sinh: tướng chánh định, tướng tà định, tướng bất định, tướng chánh định trong chánh kiến, tướng tà định trong tà kiến, tướng lìa hai bất định tướng này; tướng nhất nhất nghịch tà định, tướng nắm căn chánh định, lìa hai bất định tướng này; tướng tà vị tà định, tướng chánh vị chánh định, lìa hai bất định tướng này, thâm nhập vào tướng tà tụ rất khó chuyển, tu theo tướng nhân duyên đạo Vô thượng, tướng giúp đỡ chúng sinh bất định, Bồ-tát đều biết như thật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát tùy theo trí như vậy thì gọi là an trụ địa Thiện tuệ.

Bồ-tát trụ ở địa đó thì biết tướng các hành sai biệt của chúng sinh như vậy rồi, tùy

theo sự giải thoát của họ mà cho nhân duyên, pháp giáo hóa chúng sinh, pháp độ chúng sinh.

Bồ-tát biết như thật mà nói pháp cho họ về tướng Thanh văn thừa, tướng Bích-chi-phật thừa, tướng Bồ-tát thừa, tướng Như Lai địa.

Bồ-tát biết như thật rồi tùy theo nhân duyên của chúng sinh mà vì chúng nói pháp. Tùy theo tâm, tùy theo căn, tùy theo dục sai khác mà vì chúng nói pháp. Lại tùy theo các nghiệp, tùy theo trí tuệ mà vì chúng nói pháp. Biết tất cả nghiệp hành mà vì chúng nói pháp. Theo tánh chúng sinh, đi sâu vào chỗ khó mà vì chúng nói pháp. Theo chỗ sinh ra, theo nơi sinh sống, theo phiền não phải chịu, theo tập khí chuyển đổi mà nói pháp. Tùy theo thừa khiến được giải thoát mà nói pháp.

Bồ-tát đó trụ ở địa này là Đại Pháp sư thủ hộ Pháp tạng của chư Phật, vào nghĩa thâm diệu, dùng vô lượng tuệ phương tiện, ngôn từ của bốn trí vô ngại để nói pháp.

Bồ-tát đó thường theo bốn vô ngại trí mà chẳng hề bị phá hoại.

Những gì là bốn?

1. Pháp vô ngại.
2. Nghĩa vô ngại.
3. Từ vô ngại.
4. Nhạo thuyết vô ngại.

Bồ-tát đó dùng Pháp vô ngại trí biết được tự tướng của các pháp; dùng Nghĩa vô ngại trí để biết pháp sai biệt; dùng Từ vô ngại trí để biết nói các pháp chẳng thể bị phá hoại; dùng Nhạo thuyết vô ngại trí để biết nói các pháp theo thứ lớp chẳng gián đoạn.

Lại nữa, Bồ-tát dùng Pháp vô ngại trí để biết các pháp không thể tính; dùng Nghĩa vô ngại trí để biết các tướng sinh diệt của các pháp; dùng Từ vô ngại trí để biết các pháp giả danh nhưng chẳng đoạn giả danh để thuyết; dùng Nhạo thuyết vô ngại trí để biết tùy theo giả danh mà chẳng phá hoại vô biên thuyết.

Lại nữa, Bồ-tát dùng Pháp vô ngại trí để biết tướng sai biệt của các pháp hiện tại; dùng Nghĩa vô ngại trí để biết tướng sai biệt của các pháp quá khứ, vị lai; dùng Từ vô ngại trí để biết nói lên sự chẳng thể hoại của các pháp quá khứ, vị lai và hiện tại; dùng các Nhạo thuyết vô ngại trí để ở mỗi một đời được vô biên pháp sáng suốt để thuyết giảng.

Lại nữa, Bồ-tát dùng Pháp vô ngại trí để biết sự sai biệt của các pháp; dùng Nghĩa vô ngại trí để biết nghĩa sai biệt của các pháp; dùng Từ vô ngại trí để tùy theo ngôn âm mà vì chúng sinh nói pháp; dùng Nhạo thuyết vô ngại trí để tùy theo sự hiểu biết mà nói pháp.

Lại nữa, Bồ-tát dùng Pháp vô ngại trí để dùng pháp trí phương tiện biết các pháp sai biệt chẳng thể hoại; dùng Nghĩa vô ngại trí để dùng trí so sánh như thật để biết các pháp sai biệt; dùng Từ vô ngại trí để lấy trí thế gian nói các pháp có sai biệt; dùng Nhạo thuyết vô ngại trí để biết nói rõ về Đệ nhất nghĩa.

Lại nữa, Bồ-tát dùng Pháp vô ngại trí để biết các pháp một tướng chẳng hoại; dùng Nghĩa vô ngại trí để biết pháp âm, nhập giới, đế, nhân duyên; dùng Từ vô ngại trí để dùng âm thanh vi diệu dẫn đường về cho tất cả thế gian; dùng Nhạo thuyết vô ngại trí để điều đã nói trở nên vượt hơn có thể khiến cho chúng sinh được vô biên pháp sáng suốt.

Lại nữa, Bồ-tát dùng Pháp vô ngại trí để biết một thừa rốt ráo, bao gồm tất cả không sai biệt; dùng Nghĩa vô ngại trí để biết các thừa sai biệt; dùng Từ vô ngại trí để

có thể nói các thừa không sai biệt; dùng Nhạo thuyết vô ngại trí để dùng một pháp môn nói vô biên pháp sáng suốt.

Lại nữa, Bồ-tát dùng Pháp vô ngại trí để có thể vào tất cả hạnh Bồ-tát, hạnh trí, hạnh pháp, hạnh tùy trí; dùng Nghĩa vô ngại trí để có thể phân biệt nghĩa sai biệt của mười Địa; dùng Từ vô ngại trí để nói thuận theo các đạo và quả chẳng thể hoại; dùng Nhạo thuyết vô ngại trí để nói tướng vô biên của tất cả hành.

Lại nữa, Bồ-tát dùng Pháp vô ngại trí để biết tất cả Phật ở trong một niệm được giác ngộ; dùng Nghĩa vô ngại trí để biết chủng loại thời gian chủng loại cõi sai biệt; dùng Từ vô ngại trí để theo sự đặc đạo sai biệt của chư Phật mà nói; dùng Nhạo thuyết vô ngại trí để đối với một câu pháp mà nói đến vô biên kiếp chẳng cùng tận.

Lại nữa, Bồ-tát dùng Pháp vô ngại trí để biết tất cả Phật ngữ, tất cả Phật lực, bốn điều không sợ, pháp Bất cộng, đại Từ, đại Bi, vô ngại trí, chuyển pháp luân, Nhất thiết chủng trí; dùng Nghĩa vô ngại trí để biết âm thanh Đức Như Lai nói tám muôn bốn ngàn hạnh sai biệt của các căn ưa thích, tùy theo lòng chúng sinh; dùng Từ vô ngại trí để dùng âm thanh của Như Lai nói tất cả các hạnh chẳng thể hoại; dùng Nhạo thuyết vô ngại trí để dùng trí lực của chư Phật tùy theo âm thanh ưa thích của chúng sinh mà nói.

Đại Bồ-tát giỏi biết vô ngại trí như vậy, an trụ ở Địa thứ chín thì gọi là được Phật pháp tạng, là Đại Pháp sư, được các nghĩa Đà-la-ni, các pháp Đà-la-ni, khởi lên trí Đà-la-ni, danh tiếng Đà-la-ni, uy đức Đà-la-ni, vô ngại Đà-la-ni, vô biên toàn tạp nghĩa tạng Đà-la-ni... Bồ-tát được trăm vạn a-tăng-kỳ Đà-la-ni, như vậy... Tùy theo phương tiện thuyết, vô lượng nhạo thuyết sai biệt như vậy mà nói pháp. Bồ-tát được vô lượng Đà-la-ni môn như vậy thì có thể ở chỗ vô lượng đức Phật mà nghe pháp, nghe rồi chẳng quên. Đúng như pháp đã nghe, Bồ-tát có thể dùng vô lượng môn sai biệt để vì người diễn nói. Bồ-tát đó ở chỗ một đức Phật dùng trăm vạn a-tăng-kỳ Đà-la-ni nghe và nhận chính pháp. Từ chỗ một đức Phật như thế thì ở chỗ vô lượng đức Phật cũng như vậy.

Khi Bồ-tát đó lễ kính Đức Phật đã nghe được pháp sáng suốt, chẳng phải học nhiều Thanh văn để được năng lực Đà-la-ni, trong mười vạn kiếp đã có thể thọ trì.

Bồ-tát đó được lực Đà-la-ni, lực vô ngại trí nhạo thuyết như vậy, dùng để thuyết pháp, nên ở tại tòa pháp, trước chúng sinh đầy trong cả ngàn thế giới vẫn theo được ý họ mà nói pháp.

Bồ-tát đó ở trên pháp tòa, chỉ trừ chư Phật và các Bồ-tát đã được thọ ký, còn đối với tất cả thì hơn hết.

Bồ-tát đó ngồi ở pháp tòa, hoặc dùng một âm thanh muốn khiến cho tất cả đều được giải rõ thì liền được giải rõ.

Hoặc dùng đủ thứ âm thanh muốn khiến cho tất cả đều được hiểu biết thì liền được hiểu biết.

Hoặc bằng im lặng chỉ phóng ra ánh sáng muốn khiến cho tất cả đều được hiểu pháp thì liền được hiểu pháp.

Hoặc tất cả lỗ chân lông đều phát ra Pháp âm.

Hoặc các vật có sắc, vô sắc của tam thiên đại thiên thế giới đều phát ra Pháp âm.

Hoặc dùng một âm thanh vang khắp cả thế giới muốn khiến cho tất cả đều được hiểu thì liền được hiểu.

Nếu Bồ-tát đó được chúng sinh của tam thiên đại thiên thế giới dùng vô lượng âm thanh cùng một lúc vấn nạn, những điều hỏi đều khác nhau, thì ở trong một niệm ghi nhận hết tất cả những vấn nạn như vậy, rồi dùng một âm thanh giải đáp đều khiến cho

tất cả hiểu biết hết. Như vậy hoặc hai, hoặc ba, hoặc trăm, hoặc ngàn..., cho đến chẳng thể nói, chẳng thể nói tam thiên đại thiên thế giới mà chúng sinh ở đây trong đó, Bồ-tát vì họ nói pháp.

Nương theo thân lực Đức Phật, Bồ-tát có thể vì chúng sinh làm Phật sự, càng thêm được trí tuệ sáng suốt. Ở trong một hạt bụi có đại hội nhiều như số bụi của chẳng thể nói, chẳng thể nói các thế giới, Đức Phật ở trong đó tùy theo tâm của chúng sinh mà thuyết pháp khiến cho mỗi chúng sinh được ngằn ấy các pháp không lường.

Một Đức Phật như thế thì tất cả các Đức Phật cũng như vậy. Một vi trần mà như thế thì tất cả mười phương thế giới cũng như vậy. Ở trong đó phát sinh sức nhớ nghĩ lớn. Ở trong một niệm, từ chỗ tất cả Đức Phật nghe nhận pháp nhưng chẳng mất một câu. Như đại hội trên đây cả chúng sinh trong đó, Bồ-tát dùng pháp sáng suốt quyết định diễn pháp thanh tịnh, ở trong một niệm, khiến cho chúng sinh ở đó đều được hiểu rõ, huống gì là chúng sinh trong ba ngàn thế giới.

Bồ-tát đó trụ ở địa này thì căn lành trở nên thù thắng hơn, đi sâu vào sự tu tập của chư Phật, thường cùng với tất cả chư Phật hội họp thâm nhập vào giải thoát của Bồ-tát. Bồ-tát thuận theo trí như vậy thì thường gặp chư Phật. Ở trong mỗi kiếp, vô lượng, vô biên trăm ngàn vạn ức lần dùng đồ cúng thượng diệu cúng dường các Đức Thế. Ở chỗ các Đức Phật thưa hỏi các việc, thông đạt các Đà-la-ni, tất cả căn lành trở nên minh tịnh hơn.

Này Phật tử! Như vàng ròng rất xinh đẹp, mào đội quý báu của vua Chuyển luân bằng vàng ròng. Tất cả Tiểu vương không thể đoạt nó được. Bồ-tát cũng như vậy, trụ ở địa Thiện tuệ thì tất cả căn lành trở nên minh tịnh hơn. Thanh văn, Bích-chi-phật và các địa Bồ-tát khác chẳng thể phá hoại được. Căn lành của Bồ-tát đó trở nên sáng có thể soi chiếu đến chỗ nạn phiền não của chúng sinh. Như vua trời Đại phạm có thể soi chiếu hết tất cả chỗ nạn của tam thiên đại thiên thế giới. Bồ-tát cũng như vậy, trụ ở địa Thiện tuệ, căn lành minh tịnh chiếu soi các nạn xứ phiền não của chúng sinh.

Này các Phật tử! Đó là lược nói về địa Thiện tuệ thứ chín của Bồ-tát. Còn nếu nói rộng thì đến vô lượng, vô biên kiếp chẳng thể nói được hết Bồ-tát trụ ở Địa đó phần nhiều làm vua Đại phạm, thống lãnh cả ba ngàn thế giới, không ai có thể hơn được. Giải nghĩa đúng như thật, trong tự tại mà được tự tại, có thể giới tuyên nói về Thanh văn, Bích-chi-phật, Bồ-tát Ba-la-mật, các câu hỏi về chúng sinh..., không thể cùng tận. Căn lành đã làm của Bồ-tát đó như Bố thí, Ái ngữ, Lợi hành, Đồng sự đều chẳng lìa niệm Phật, chẳng lìa niệm pháp..., cho đến chẳng lìa niệm Nhất thiết chủng trí.

Bồ-tát đó thường phát sinh tâm này: “Đối với tất cả chúng sinh, ta sẽ làm người đứng đầu, làm người vượt hơn...; cho đến đối với tất cả chúng sinh, ta làm người y chỉ.” Bồ-tát đó nếu muốn cần hành tinh tấn như vậy thì ở trong một niệm được Tam-muội nhiều như số vi trần của trăm vạn a-tăng-kỳ tam thiên đại thiên thế giới. Cho đến có thể thị hiện Bồ-tát nhiều như số vi trần của trăm vạn a-tăng-kỳ tam thiên đại thiên thế giới để làm quyến thuộc. Nếu Bồ-tát đó dùng nguyện lực thì thần thông tự tại lại hơn cả số đó mà hàng trăm ngàn vạn ức na-do-tha kiếp chẳng thể tính được.

Bấy giờ, Bồ-tát Kim Cang Tạng, một lần nữa, muốn làm sáng tỏ nghĩa này, nói kệ khen rằng:

*Các Bồ-tát tùy thuận  
Lực trí sâu không lường  
Đệ nhất rất vi diệu*



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đời khó biết được rõ  
Người lợi ích chúng sinh  
Đến liền Địa thứ chín  
Được vào với chư Phật  
Bí mật của Pháp tạng.  
Được Tam-muội vi diệu  
Đà-la-ni tối thượng  
Sức thần thông quảng đại  
Vào cả tướng thế giới  
Sức trí tuệ quyết định  
Quán rõ pháp Thế Tôn  
Đại nguyện, bi tâm lực  
Địa thứ chín được thành  
Tu hành thuận địa ấy  
Giữ Pháp tạng của Phật  
Liên thông hết các pháp  
Vô ký, thiện chẳng thiện  
Hữu lậu và vô lậu,  
Thế gian, xuất thế gian  
Là pháp nghĩ bàn được  
Và chẳng thể nghĩ bàn  
Biết pháp định, bất định  
Tướng ba thừa hoàn toàn  
Tư duy pháp hữu vi  
Phân biệt vô vi pháp  
Khi biết pháp như vậy  
Diệt các tối vô minh  
Thuận theo tâm trí đó  
Là vi diệu tột cùng  
Biết tất cả chỗ khó  
Tướng sai biệt của tâm  
Trang sức đời rất dễ  
Lòng tự tại vô biên  
Tướng phiền não cạn sâu  
Tướng không xa rời tâm  
Biết sử, triền sai biệt  
Tùy thuận nối nhau luôn  
Biết nghiệp, đủ thứ loại  
Mỗi mỗi tướng chẳng đồng  
Nhân diệt quả chẳng mất  
Việc như vậy thông đạt  
Lại biết ở chúng sinh  
Các căn thượng, trung, hạ  
Rộng lớn và sai biệt...  
Tướng trước, sau đều thông

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Biết dục hạ, trung, thượng  
Và các tánh chẳng đồng  
Cho đến biết nhiều thứ  
Đến tám muôn bốn ngàn  
Nạn xứ, phiền não sử  
Từ vô thỉ đến nay  
Đều cùng tâm cộng hành  
Ràng buộc chẳng thể đoạn  
Biết được các kết sử...  
Chỉ vọng tưởng biệt phân  
Không có phương xứ sở  
Tướng định, sự cũng không  
Thường chẳng lìa khỏi thân  
Lại cũng khó được biết  
Sức thiên có thể ngăn  
Đạo Kim cương đoạn được  
Lại biết rõ chúng sinh  
Vào sáu đường sai biệt  
Vô minh phủ, ái ướt  
Ruộng nghiệp, thức là giống  
Sinh ra mầm thân sau  
Danh sắc chung tăng trưởng  
Từ vô thỉ tử sinh  
Nối nhau ở ba cõi  
Biết các đường trời rồng  
Do nghiệp tâm phiền não  
Pháp này nếu lìa xong  
Đó là không thật có.  
Tất cả những chúng sinh  
Đều ở trong ba đường  
Hoặc chìm trong tà kiến  
Hoặc tại đường trí thông  
Bồ-tát trụ Địa đố  
Biết hết tâm chúng sinh  
Các căn và dục lạc  
Chứng loại nghĩa sai biệt  
Khéo suy nghĩ trong lòng  
Tùy nghi mà nói pháp  
Trí vô ngại đạt thông  
Khéo dùng ngôn từ nói  
Bồ-tát làm Pháp sư  
Giống như vua sư tử  
Vua núi báu, vua trâu  
Ở yên không sợ hãi  
Ở khắp các thế giới

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Mưa pháp vị ngọt lành  
Giống như đại Long vương  
Hay mưa đầy bể cả  
Bồ-tát đó biết thông  
Từ nghĩa pháp không ngại  
Giỏi hay thuận theo hành  
Đầy đủ lực nhạo thuyết  
Tổng trì có thể được  
Trăm vạn a-tăng-kỳ  
Hay thọ pháp Thế Tôn  
Như biển nhận mưa rồng  
Bồ-tát được như vậy,  
Những thâm diệu sạch trong  
Đà-la-ni vô lượng  
Các năng lực Tam-muội  
Hay ở trong một niệm  
Được thấy Phật không lường  
Nghe Phạm âm thanh tịnh  
Diễn nói diệu pháp bảo  
Bồ-tát đó, hoặc dạy  
Chúng sinh cả ngàn cõi  
Tùy tâm căn tốt đẹp  
Nói pháp khiến vui mừng  
Như vậy không nhiều lường  
Cả ba ngàn thế giới  
Cần tinh tấn chuyển hơn  
Mà phát khởi suy nghĩ  
Ở trong một vi trần  
Vô lượng Phật nói pháp  
Theo tâm tướng chúng sinh  
Diễn nói nghĩa vi diệu  
Bồ-tát đó thọ liền  
Như đất nhận hạt giống  
Nên phát nguyện như vậy  
Khắp nơi cả mười phương  
Chúng sinh trong các cõi  
Đều hợp lại một chỗ  
Trong một niệm ta liền  
Biết hết được tâm chúng  
Thuyết pháp, dùng một tiếng  
Khiến đoạn hết nghi ngờ  
Bồ-tát trụ địa ấy  
Vua pháp trong nhân thiên  
Làm thầy nói pháp lớn  
Thuận theo tánh chúng sinh

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thường ở trong ngày đêm  
Cùng chư Phật chung hội  
Hay trụ ở sâu xa  
Trí tịch diệt giải thoát  
Cúng dường Phật không lường  
Căn lành chuyển minh tịnh  
Giống như Chuyển luân vương  
Mão vàng ròng trang nghiêm  
Ánh sáng soi chúng sinh  
Các nạn xú phiền nã  
Như ánh sáng Phạm vương  
Soi đến cả ngàn cõi  
Bồ-tát trụ địa ấy  
Ở thế giới ba ngàn  
Làm Đại Phạm Thiên vương  
Các căn đều mạnh mẽ  
Giỏi dùng ba thừa pháp  
Giác ngộ các chúng sinh  
Các nghiệp lành đã làm  
Đều thiện niệm chân chính  
Hay ở trong một niệm  
Mà được không có lường  
Những Tam-muội thâm diệu  
Nhiều như bụi thế giới  
Được thấy Phật mười phương  
Nói Pháp âm vi diệu,  
Thấy thân lực Thế Tôn  
Lại phát nguyện không lường.  
Như vậy Địa thứ chín  
Nơi đại trí tu hành  
Thâm diệu khó thấy biết  
Nay đã lược nói xong.

